

Chính tả

Điền vào chỗ trống :

a) *l* hoặc *n*

Từ xa nhìnại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng ...ồ.
Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọnủa hồng tươi. Hàng ngàn
búpõn là hàng ngàn ánhến trong xanh. Tất cả đềuóng
.....ánh,unginh trongẩng. Chào mào, sáo sậu, sáo đen, đàn
đànũũ bay đi bay về, lượnênượn xuống.

b) Tiếng có vần *in* hoặc *inh*

- | | |
|----------------|---------------|
| - lung | - thăm |
| - giữ | - lộng |
| - bình | - học |
| - nhường | - gia |
| - rung | - thông |

Luyện từ và câu

LUYỆN TẬP VỀ CÂU KỂ *AI LÀ GÌ ?*

1. Đánh dấu × trước câu kể ***AI là gì ?*** và nêu tác dụng của mỗi câu (dùng để giới thiệu hay nhận định về sự vật) :

a) Nguyễn Tri Phương là người Thừa Thiên.

Hoàng Diệu quê ở Quảng Nam.

Cả hai ông đều không phải là người Hà Nội.

Nhưng các ông đã anh dũng hi sinh bảo vệ thành Hà Nội trong hai cuộc chiến đấu giữ thành năm 1873 và 1882.

Ở trung tâm Hà Nội ngày nay có hai đường phố đẹp mang tên hai ông.

b) Ông Năm là dân ngụ cư của làng này.

Hồi ông mới ra chòi vịt, ông trầm lặng như một chiếc bóng.

c) Tàu nào có hàng cần bốc lên là cần trục vươn tới.

Cần trục là cánh tay kì diệu của các chú công nhân.

Tác dụng :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Gạch một gạch dưới bộ phận chủ ngữ, gạch hai gạch dưới bộ phận vị ngữ trong mỗi câu ***AI là gì ?*** em vừa tìm được.

3. Có lần, em cùng một số bạn trong lớp đến thăm bạn Hà bị ốm. Em giới thiệu với bố mẹ bạn Hà từng người trong nhóm. Hãy viết một đoạn văn ngắn kể lại chuyện đó, trong đoạn văn có sử dụng câu kể ***AI là gì ?***.

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....

Tập làm văn
LUYỆN TẬP XÂY DỰNG KẾT BÀI
TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ CÂY CỐI

1. Có thể dùng các câu sau để kết bài không ? Ghi dấu × vào ô trống trước câu em chọn và viết vào chỗ trống lí do.

Rồi đây đến ngày xa mái trường thân yêu, em sẽ mang theo nhiều kỉ niệm của thời thơ ấu bên gốc bàng thân thuộc của em. (Đề bài : *Tả cây bàng ở sân trường em.*)

Vì

Em rất thích cây phượng, vì phượng chẳng những cho chúng em bóng mát để vui chơi mà còn làm tăng thêm vẻ đẹp của trường em. (Đề bài : *Tả cây phượng ở sân trường em.*)

Vì

2. Quan sát một cây mà em yêu thích, trả lời các câu hỏi sau :

a) Cây đó là cây gì ?

.....

b) Cây đó có ích lợi gì ?

.....

c) Em yêu thích, gắn bó với cây như thế nào ? Em có cảm nghĩ gì về cây ?

.....

.....

.....

3. Dựa vào các câu trả lời trên, hãy viết một kết bài mở rộng cho bài văn :

.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Em hãy viết kết bài mở rộng cho một trong các đề tài dưới đây :

- a) Cây tre ở làng quê.
- b) Cây trà ở quê em.
- c) Cây đa cổ thụ ở đầu làng.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Luyện từ và câu

MỞ RỘNG VỐN TỪ : *DŨNG CẢM*

1. Tìm những từ cùng nghĩa và những từ trái nghĩa với từ ***dũng cảm***.

Từ cùng nghĩa	M : <i>can đảm</i> ,

Từ trái nghĩa	M : <i>hèn nhát</i> ,

2. Đặt câu với một trong các từ em vừa tìm được.

.....

3. Chọn từ thích hợp trong các từ sau đây để điền vào chỗ trống : *anh dũng, dũng cảm, dũng mãnh.*

- bệnh vực lẽ phải
- khí thế
- hi sinh

4. Đọc các thành ngữ sau. Gạch dưới những thành ngữ nói về lòng dũng cảm :

Ba chìm bảy nổi ; vào sinh ra tử ; cày sâu cuốc bẫm ; gan vàng dạ sắt ;
nuông cơm sẻ áo ; chân lấm tay bùn.

5. Đặt câu với một trong các thành ngữ em vừa tìm được ở bài tập 4.

.....

Tập làm văn

LUYỆN TẬP MIÊU TẢ CÂY CỐI

Đề bài

Tả một cây có bóng mát (hoặc cây ăn quả, cây hoa) mà em yêu thích.

(*Chú ý* : Đọc kĩ các gợi ý trong sách *Tiếng Việt 4, tập hai, trang 83 - 84*) để viết được một bài văn miêu tả đúng yêu cầu).

Bài làm

.....

.....

.....

.....

